

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐẮK RƠ NGA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Đắk Rơ Nga, ngày tháng năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

**Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã năm 2024**

Căn cứ Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (Nghị định 07/2021/NĐ-CP); Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 (Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg);

Căn cứ Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh (Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 25/9/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Rơ Nga xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã năm 2024, cụ thể như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích:**

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2022-2025, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội cho năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 để làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (bảo hiểm y tế, vốn vay...) theo quy định.

- Rà soát xác định hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện chính sách Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân

hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn xã.

## **2. Yêu cầu:**

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã; đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của nhân dân trên địa bàn xã.

- Kết thúc rà soát, từng thôn phải xác định chính xác địa chỉ hộ nghèo, hộ cận nghèo để theo dõi, quản lý (*lưu ý không để sót và thống kê đầy đủ hộ nghèo có thành viên là đối tượng người có công*); phải xác định số lượng, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội. Yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo xã, các điều tra viên, công chức phụ trách địa bàn chủ động có kế hoạch phối hợp với thôn trưởng tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, tổ chức rà soát, báo cáo tiến độ, kết quả sơ bộ, niêm yết công khai tại hội trường thôn, nhà văn hóa thôn, thông báo kết quả chính thức đảm bảo theo tiến độ như kế hoạch đề ra.

## **II. Nội dung**

### **1. Đối tượng phạm vi:**

Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn toàn xã có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên (*không bao gồm những người có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 6 tháng trở lên*) và những hộ tạm trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên.

### **2. Nội dung hoạt động**

- Tổ chức họp Ban chỉ đạo rà soát, phân công địa bàn phụ trách cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân biết để phối hợp, tham gia, giám sát.

- Tổ chức triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã.

- Tổng hợp báo cáo và trình cấp trên phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

### **3. Tiêu chí rà soát, đánh giá chuẩn nghèo.**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025: thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

+ Hộ nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên. ( Hộ có điểm B1 nhỏ hơn hoặc bằng 140 điểm và có điểm B2 từ 30 điểm trở lên)

+ Hộ cận nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản. ( Hộ có điểm B1 nhỏ hơn hoặc bằng 140 điểm và có điểm B2 nhỏ hơn 30 điểm)

- Tiêu chí xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Chuẩn hộ có mức sống trung bình khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

- Rà soát hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024: Thực hiện theo quy định tại mục 4 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Quá trình rà soát, xác định căn cứ điều kiện thực tế nhân khẩu, dinh dưỡng, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất, điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình<sup>1</sup>. Sau khi rà soát, cấp xã phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ tái nghèo, phát sinh nghèo; hộ tái cận nghèo, phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và niêm yết công khai tại thôn để người dân biết, tham gia ý kiến.

#### **4. Phương pháp, quy trình rà soát.**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 4, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tiêu chí xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tiêu chí xác định hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp: Thực hiện theo quy định tại mục 2 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

#### **5. Trình tự rà soát**

***Bước 1: Xác định, lập danh sách hộ thuộc diện rà soát.***

***Từ ngày 01/10/2024 đến ngày 03/10/2024***

+ Điều tra viên lập danh sách toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn cuối năm 2023 thì đưa vào **phụ lục số I**, đồng thời lập danh sách những hộ dân đăng ký rà soát đủ điều kiện (có từ 04 tiêu chí trở xuống - điều tra viên dùng phiếu đánh giá nhanh bằng **phụ lục II – Phiếu A – Nhận dạng nhanh hộ gia đình**) vào **phụ lục số I** để tổ chức rà soát( sử dụng phiếu B)

<sup>1</sup> Không rà soát trực tiếp 1 tiêu chí về thu nhập của hộ.

**Chú ý:** Các điều tra viên phối hợp với thôn trưởng chủ động phát hiện những trường hợp nhận thấy hộ gia đình có biến cố rủi ro trong năm mà có khả năng rơi nghèo, cận nghèo mà chưa có giấy đề nghị đăng ký cũng đưa vào danh sách rà soát.

Tổng hợp danh sách **phụ lục số I** và tiến hành rà soát.

**Bước 2: Tổ chức rà soát.** Thời gian từ ngày **04/10/2024 đến 21/10/2024**

Các điều tra viên sử dụng (**Mẫu 3.1 - Phiếu B1 – Thông tin chung về hộ gia đình; Mẫu số 3.8- Bảng chấm điểm Phiếu B1; mẫu 3.2 – Thông tin hộ gia đình về các chỉ tiêu nhu cầu xã hội cơ bản**) để làm cho các hộ trong danh sách **phụ lục số I**.

**Bước 3: Tổ chức bình xét ở thôn.** (Thôn nào rà soát xong tiến hành họp thôn để niêm yết kết quả). **Trước ngày 25/10/2024**

- Chủ trì Hội nghị là Trưởng thôn; Thành phần tham dự hội nghị gồm đại diện Ban chỉ đạo, công chức phụ trách giảm nghèo xã, đoàn thể, công chức phụ trách thôn, công chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thôn, các hộ có tên trong danh sách đưa ra bình xét và mời đại diện các hộ gia đình tham gia cuộc họp.

- Việc bình xét theo nguyên tắc dân chủ, công khai, khách quan

- Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định. (*Họp lại thôn nếu có trường hợp phải điều tra lại*)

**(Thông qua kết quả rà soát của từng hộ của mẫu số 6.1)**

- Kết quả bình xét phải được ghi vào biên bản; biên bản và danh sách hộ nghèo, cận nghèo qua bình xét được lập thành 02 bản, có chữ ký của người chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện hộ dân: 01 bản lưu ở thôn; 01 bản gửi Ban chỉ đạo xã (Có mẫu biên bản **phụ lục V** kèm theo)

Thôn lập người tham gia dự họp gửi kèm theo (theo mẫu gửi kèm)

(*Đề nghị ghi đầy đủ thông tin hộ gia đình tại phụ lục I – Sau khi họp bình xét. Tổng hợp các biểu mẫu theo quy định*)

**Bước 4. Niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo:**

-Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại hội trường thôn, nhà rông văn hóa và trụ sở Ủy ban nhân dân xã; thông báo qua đài truyền thanh xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại hội trường thôn, nhà rông văn hóa và trụ sở Ủy ban nhân dân xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

**Bước 5: Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND huyện**

- Công chức VHXX (Phụ trách lĩnh vực LĐTBOXH) chịu trách nhiệm tổng hợp chung các phụ lục theo quy định, tổng hợp báo cáo sơ bộ về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện) trước ngày **03/11/2024**

- Báo cáo chính thức gửi về UBND huyện ( Qua Phòng LĐTBOXH huyện) **trước ngày 15/11/2024.**

- Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa phương gửi về Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện **trước ngày 15/11/2024.**

- Báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp tại địa phương gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 20/11/2024.**

**Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo**

- Công chức VHXX (Phụ trách lĩnh vực LĐTBOXH) chịu trách nhiệm tổng hợp danh sách công nhận.

- Cấp giấy chứng nhận (*mẫu số 03*)

- Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo

**IV. Kinh phí thực hiện:**

Sử dụng kinh phí do UBND huyện phân bổ về.

**V. Tổ chức thực hiện:**

**1. Trưởng Ban chỉ đạo xã. ( Chủ tịch UBND xã)**

- Tổ chức họp BCĐ xã để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Phụ trách chung trong công tác chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và UBND huyện về công tác rà soát.

**2. Phó trưởng ban chỉ đạo xã. (Phó chủ tịch UBND xã)**

Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo trực tiếp các thành viên trong ban thực hiện theo đúng sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã.

**3. Công chức văn hóa xã hội - phụ trách lĩnh vực LĐTBOXH xã**

- Tham mưu UBND xã các văn bản đề rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024

- Tham mưu cho CT UBND xã ra quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND huyện.

- Tham mưu UBND xã trung tập điều tra viên và phân công phụ trách địa bàn để thực hiện rà soát. (Có bảng phân công cán bộ, công chức cấp xã phụ trách rà soát từng địa bàn cụ thể).

- Theo dõi, đôn đốc công chức phân công phụ trách địa bàn điều tra.

- Xây dựng kế hoạch, lập dự trù kinh phí để rà soát, tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thực hiện báo cáo kết quả rà soát và lập hồ sơ đề nghị UBND huyện (qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện) để phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Quản lý, theo dõi biến động (bảng sổ quản lý hộ nghèo, cận nghèo) và nhập dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo vào phần mềm để quản lý.

#### **4. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách Văn hóa – thông tin:**

Tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân biết tham gia thực hiện

#### **5. Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã:**

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân biết tham gia thực hiện

Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện làm đơn xin thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình mình có khả năng thoát nghèo bền vững

#### **6. Cán bộ, công chức phụ trách địa bàn: (có bảng phân công kèm theo)**

- Triển khai rà soát theo đúng quy trình và thời gian quy định theo kế hoạch đề ra.
- Tổng hợp các mẫu rà soát cấp thôn gửi về BCĐ ( qua cán bộ VHXXH – phụ trách lĩnh vực LĐTĐ&XH) đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

#### **7. Đề nghị Mặt trận và các hội đoàn thể:**

Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia, phối hợp với chính quyền trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định; thực hiện giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

Trên đây là kế hoạch triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2024. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cán bộ, công chức được triệu tập rà soát phát huy tinh thần trách nhiệm thực hiện có hiệu quả công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã./.

#### **Nơi nhận :**

- UBND huyện;
- Phòng LĐTĐ XH huyện
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Mặt trận và các hội đoàn thể xã;
- CT – PCT UBND xã;
- Công chức xã;
- Trạm y tế xã;
- Bí thư chi bộ, thôn trưởng các thôn;
- Lưu : VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thị Mỹ Loan**